

Đề ôn thi học kì 2 môn Toán lớp 1 – Đề số 3

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng:

a) Trong các số 69, 93, 55, 14 số lớn nhất là số:

A. 69 B. 93 C. 55 D. 14

b) Số gồm 1 chục và 6 đơn vị được viết là:

A. 61 B. 16 C. 10 D. 60

Câu 2 (1 điểm): Viết số còn thiếu vào chỗ chấm:

a) 53, ..., 55, 56,,, 59, 60.

b) Số 49 có số liền trước là số ..., có số liền sau là số ...

Câu 3 (1 điểm): Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

$$10 + 20 = 30 \quad \square$$

$$15 + 22 = 37 \quad \square$$

$$85 - 10 = 75 \quad \square$$

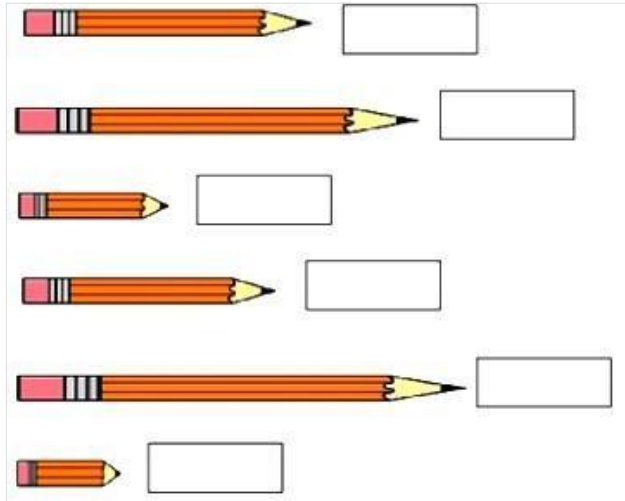
$$48 - 26 = 22 \quad \square$$

Câu 4 (1 điểm): Đọc tờ lịch dưới đây và điền số thích hợp vào chỗ chấm:



Hôm nay là thứ ngày ... tháng ... năm 2021.

Câu 5 (1 điểm): Điền số từ 1 đến 6 vào các ô trống độ dài bút chì từ ngắn nhất tới dài nhất:

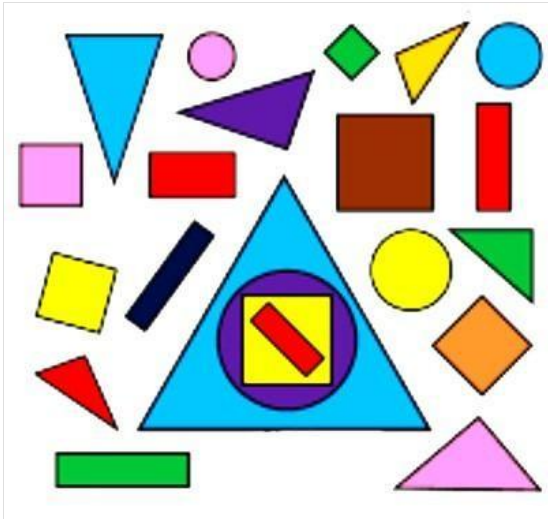


Câu 6 (1 điểm): Điền số thích hợp vào chỗ chấm:



Bạn Quốc đi ngủ lúc ... giờ tối.

Câu 7 (1 điểm): Điền số thích hợp vào chỗ chấm:



Hình trên có ... hình tròn, ... hình tam giác, ... hình vuông, ... hình chữ nhật.

II. Phần tự luận (3 điểm)

Câu 8 (1 điểm): Đặt tính rồi tính:

$$90 - 60 = \quad 28 - 7 = \quad 42 + 15 = \quad 51 + 6 =$$

Câu 9 (1 điểm): Tính nhẩm:

$$10 + 10 + 10 = \quad 40 - 30 + 20 = \quad 10 + 70 - 50 =$$

Câu 10 (1 điểm): Viết phép tính thích hợp và trả lời câu hỏi:

Bác Hà có 27 con gà. Bác đã bán đi 5 con. Hỏi bác Hà còn lại bao nhiêu con gà?